

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 324/2024/HS-ST

Ngày: 29/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đinh Minh Hoàng;

- Bà Nguyễn Thị Hồng Bạch.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 357/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 451/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Trịnh Hoàng S, sinh năm 1998, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Số I đường H, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số E Khu y tế kỹ thuật cao, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: không đi học; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Bạch T1, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 11/01/2021, Tòa án nhân dân quận Bình Tân Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 15 tháng (Quyết định số 763). Ngày 15/8/2022 chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 31/5/2024 “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 31/05/2024, Trịnh Hoàng S đến hẻm I Tỉnh lộ 10,

phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói nylon chứa tinh thể không màu của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 900.000. Sau đó, S đem gói ma túy về nhà, lấy con khủng long bằng bông rạch một đường nhỏ trên cánh tay phải phía trước rồi nhét gói ma túy vào bên trong, S để con khủng long có gói ma túy vào bịch nylon rồi treo lên móc giữa cổ xe mô tô biển số 59K2-753. Đến 23 giờ 15 phút cùng ngày, S điều khiển xe mô tô biển số 59K2-753 đi tìm kiếm địa điểm sử dụng ma túy. Khi đến trước nhà số B M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an phường B, quận B kiểm tra hành chính đối với Trịnh Hoàng S đang điều khiển xe mô tô biển số 59K2-753.01 phát hiện thu giữ trên móc giữa cổ xe có một bịch nylon bên trong có 01 con khủng long bằng bông bên tay phải phía trước có một đường rạch bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Nghi vấn là ma túy nên đưa S về trụ sở Công an phường B để làm việc. Sau đó vụ việc được chuyển lên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Hoàng S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Bản kết luận giám định số 6667/KL-KTHS, ngày 09/6/2024 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận:

- 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Trịnh Hoàng S, Nguyễn T2 (Điều tra viên), Nguyễn Văn H (Người làm chứng) và hình dấu Công an phường B, quận B là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2154 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, thu giữ trong đường rạch phía trước bên tay phải con khủng long bằng bông trong một bịch nylon của Trịnh Hoàng S treo trên móc giữa cổ xe.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, số thuê bao 0938033097. Đây là điện thoại di động S dùng để liên lạc với gia đình, không dùng để liên lạc mua ma túy.

- 01 xe mô tô biển số xe 59K2-753.01, nhãn hiệu Honda, loại Vision, số khung RLHJK0300NX011681, số máy JK03E-0082351, màu trắng, tình trạng cũ qua sử dụng.

Qua xác minh xe mô tô, biển số 59K2-753.01 do Nguyễn Thị Bạch T1 (Thường trú: 995/106/1 Hồ N, phường A, quận F, TP .) đứng tên chủ sở hữu, T1 cho S mượn sử dụng để đi làm, việc S điều khiển xe mô tô đi mua ma túy về sử dụng thì T1 không biết và không liên quan nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B trả cho bà Nguyễn Thị Bạch T1.

Số vật chứng còn lại đang được nhập kho theo lệnh nhập kho vật chứng số 1692/LNK-ĐCSMT ngày 25/07/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B.

Cáo trạng số 319/CT-VKS ngày 22/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trịnh Hoàng S ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: bị cáo Trịnh Hoàng S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo S, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên bố bị cáo Trịnh Hoàng S phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo S với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp: không đề nghị xem xét.

Bị cáo S không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng: về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào lúc 23 giờ 15 phút, ngày 31/05/2024 tại trước nhà số B M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Trịnh Hoàng S có hành vi mua ma túy để sử dụng với khối lượng 1,2154 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo Bản kết luận giám định số 6667/KL-KTHS, ngày 09/6/2024 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận: 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Trịnh Hoàng S, Nguyễn T2 (Điều tra viên), Nguyễn Văn H (Người làm chứng) và hình dấu Công an phường B, quận B là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2154 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo S đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 1,2154 (một phẩy hai một năm bốn) gam, loại Methamphetamine và thuộc trường hợp “*Heroin, C, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bất chấp pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác nên cần xử lý với mức án nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự: Ngày 11/01/2021, Tòa án nhân dân quận Bình Tân Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 15 tháng. Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo S có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong sau khi giám định. Bên ngoài có chữ ký của Trịnh Hoàng S, Nguyễn T2 (điều tra viên), Nguyễn Văn H (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng xét xử xét vật chứng trên là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 xe mô tô biển số xe 59K2-753.01, nhãn hiệu Honda, loại Vision, số khung RLHJK0300NX011681, số máy JK03E-0082351, màu trắng, tình trạng cũ qua sử dụng. Qua xác minh xe mô tô, biển số 59K2-753.01 do

Nguyễn Thị Bạch T1 (Thường trú: 995/106/1 Hồ N, phường A, quận F, TP .) đứng tên chủ sở hữu, T1 cho S mượn sử dụng để đi làm, việc S điều khiển xe mô tô đi mua ma túy về sử dụng thì T1 không biết và không liên quan nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B trả cho bà Nguyễn Thị Bạch T1. Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO có số thuê bao 0938033097, bị cáo S dùng để liên lạc với gia đình, không sử dụng vào việc mua ma túy. Hội đồng xét xử xét trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch) bán ma túy cho Trịnh Hoàng S không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được. Hiện Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau

[7] Về án phí: bị cáo Trịnh Hoàng S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trịnh Hoàng S 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong sau khi giám định. Bên ngoài có chữ ký của Trịnh Hoàng S, Nguyễn T2 (điều tra viên), Nguyễn Văn H (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Hoàng S 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO có số thuê bao 0938033097.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK25/13TV ngày 14/10/2024).

3. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Trịnh Hoàng S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q. Bình Tân;
- CQCSĐT Công an Q. Bình Tân;
- CQ THAHS Công an Q. Bình Tân;
- Phòng PV06- Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q. Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Đức Phước**